

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 126/ 2024/ HS-ST
Ngày 26 -12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nga và Bà Nguyễn Thị Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhật Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Kim Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

V; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1993 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Thịnh, sinh năm 1961, con bà Nguyễn Thị Bảy, sinh năm 1958; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: Ngày 13/04/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 16(Mười sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 44/2023/HSST ngày 13/04/2023. Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/5/2024;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 04/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09(Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 128/2015/HSST đã chấp hành xong bản án ngày 29/4/2016;

- Ngày 13/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số:43/2020/QĐ-TA ngày 13/8/2020 với thời hạn 24 tháng;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2024 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Xóm Kim Chi, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đặng Văn Định, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Vắng mặt.

2. Cháu Đặng Bảo Khánh, sinh năm 2015; Nơi cư trú: Xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Khánh: Anh Đặng Văn Định, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Vắng mặt.

3. Anh Lê Hữu Tình, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm Kim Chi, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 26/9/2024, V, sinh năm 1993, trú tại xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành đi bộ đến nhà anh trai Đặng Văn Định, sinh năm 1983 cùng trú tại xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành chơi. Khi đến nhà anh Định, Vương thấy chiếc xe đạp màu trắng của cháu Đặng Bảo Khánh, sinh năm 2013 (con gái anh Định) để ở sân, cháu Khánh đang ở trong nhà, Vương nói “Cho chú mượn xe đạp đi đây tí”, cháu Khánh trả lời “Dạ”, Vương lấy xe đạp đi. Vương điều khiển xe đạp đi đến xóm Kim Chi, xã Đô Thành, huyện Yên Thành phát hiện nhà T, sinh năm 1992, trú tại xóm Kim Chi, xã Đô Thành, huyện Yên Thành nuôi gà, nhà không có ai trông coi, Vương nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vương dừng xe đạp ngoài đường, trèo tường rào vào chuồng gà bắt 02 (hai) con gà chọi, khoảng 1,5 năm tuổi tổng khối lượng 5,5 kg (Trong đó một con gà chọi màu đen đỏ nặng 2,6 kg và một con gà chọi màu xám trắng có khối lượng 2,9 kg) giấu vào phía trong áo khoác màu đen đang mặc trên người, trèo tường ra lấy xe đạp đi đến nhà Lê Hữu Tình, sinh năm 1991, trú tại xóm Kim Chi, xã Đô Thành, huyện Yên Thành để bán. Khi gặp anh Tình, Vương hỏi “Có mua gà ăn thịt không?”, anh Tình hỏi lại “Có, gà ở mô?”, Vương nói tiếp “Gà nhà em nuôi”, anh Tình hỏi Vương “Gà bán mấy đó?”, Vương trả lời “Một triệu”, anh Tình không đồng ý mua. Vương tiếp tục nói “Bảy trăm nghìn”, anh Tình trả lời “Bảy trăm anh không mua đâu, năm trăm thì anh bắt, Vương đồng ý và trả lời “Thế đưa tiền cho em”, anh Tình đưa Vương số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Vương cầm số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), điều khiển xe đạp đi theo dọc kênh Véch Bắc hướng về xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu. Trên đường đi, Vương cởi áo khoác màu đen đang mặc trên người ném xuống kênh Véch Bắc. Khi đi đến khu vực thuộc xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, Vương gửi xe đạp tại nhà một người dân, đón xe xuống xã Diễn Bích, huyện Diễn Châu chơi. Sau khi tiêu xài hết tiền, Vương đón xe quay lại xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu lấy xe đạp đi về xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành trả lại xe cháu Khánh, rồi đi về nhà ngủ.

Ngày 26/9/2024, T đến Công an xã Đô Thành, huyện Yên Thành trình báo về việc bị kẻ gian trộm tài sản.

Ngày 28/9/2024, Công an xã Đô Thành triệu tập V làm việc, biết không thể che giấu hành vi phạm tội, V xin đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của bản thân. Vương khai đã trộm 02 (hai) con gà chọi và bán cho anh Lê Hữu Tình, sinh năm 1991, trú tại xóm Kim Chi, xã Đô Thành, huyện Yên Thành. Công an xã Đô Thành, huyện Yên Thành đã thu giữ 02 (hai) con gà chọi theo quy định, phục vụ điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 02/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành kết luận: 02 (hai) con gà chọi khoảng 1,5 năm tuổi, có tổng khối lượng 5,5 kg (Năm phẩy năm kí lô gam), thời điểm ngày 26/9/2024 có giá trị 825.000 đồng (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Vật chứng và xử lý vật chứng:

Ngày 26/9/2024, Công an huyện Yên Thành thu giữ:

- Thu giữ của anh Lê Hữu Tình 02 (hai) con gà chọi khoảng 1,5 năm tuổi, tổng khối lượng 5,5kg (Trong đó một con gà chọi màu đen đỏ nặng 2,6 kg và một con gà chọi màu xám trắng có khối lượng 2,9kg).

- Thu giữ của cháu Đặng Bảo Khánh, sinh năm 2015 (Con đẻ của anh Đặng Văn Định) 01 (một) chiếc xe đạp màu trắng, tình trạng đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng:

Vật chứng nêu trên quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là T và cháu Đặng Bảo Khánh là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp; anh Lê Hữu Tình và cháu Đặng Bảo Khánh đều đã giao, nhận tài sản theo qui định.

Người bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự.

Bản cáo trạng số 126/CT-VKS-YT ngày 20 tháng 11 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố bị cáo Đặng Văn Vương về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Người bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản bị mất và đều không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo V từ 07 đến 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ bị cáo 28/9/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Không;

Trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là khách quan và hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng họ vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét những người vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo qui định tại điều 292 và điều 287 của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 02/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Yên Thành và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 07 giờ 15 phút, ngày 26/09/2024, tại nhà ở của T, sinh năm 1992, ở xóm Kim Chi, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, V đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 (hai) con gà của gia đình anh Tuấn có tổng khối lượng 5,5 kg (Năm phẩy năm ki lô gam), trị giá 825.000 đồng (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận

thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác có trị giá dưới 02 triệu đồng (Hai triệu đồng) nhưng V đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nên hành vi của V đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự với mức hình phạt tù cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Vì vậy, cần phải nghiêm khắc với bị cáo, phải xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải; Bị cáo đã đầu thú hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2.3.] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4.] *Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[2.5.] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu và người quản lý tài sản hợp pháp đó là đúng quy định của pháp luật.

[2.6] *Về những vấn đề khác:*

Hành vi mua tài sản của anh Lê Hữu Tình do anh Tình không biết tài sản do trộm cắp mà có là có căn cứ nên hành vi của đó chưa đủ cơ sở để xử lý hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[2.7.] Về mức hình phạt đối với bị cáo:

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, lý lịch và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội có 01(Một) tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” mới chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/5/2024, chưa được xóa án tích; Bị cáo còn có nhân thân xấu là đã bị xử về tội “Trộm cắp tài sản” năm 2015, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số:43/2020/QĐ-TA ngày 13/8/2020 với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 13/8/2022. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là lao động tự do; bị cáo cũng chưa có vợ, con nhưng không lấy đó làm bài học, không tu chí làm ăn, lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tiếp tục phạm tội là thể hiện

thái độ chưa thật sự ăn năn hối cải về hành vi vi phạm, coi thường pháp luật vì vậy cần lên cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Do đó nhất thiết phải cách ly bị cáo một thời gian dài mới đủ răn đe, phòng ngừa.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo lần phạm tội này không phải chịu tình tiết tăng nặng và có một số tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đầu thú và cũng có thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình khi cân nhắc hình phạt.

Từ những nhận xét, đánh giá trên đây Hội đồng xét xử sơ thẩm nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành về quan điểm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo sớm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[3.] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4.] Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt V 9 (Chín) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 28/9/2024).

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Vật chứng đã xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu và người quản lý tài sản hợp pháp theo qui định của pháp luật.

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo V phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến

vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo; bị hại và đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Phú